SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
CỤM TRƯỜNG THPT SỐ 1
ĐỀ CHÍNH THỨC
(Đề có 04 trang)

ĐỀ THI THỬ TN THPT NĂM HỌC 2025 - 2026
Môn thi: LỊCH SỬ
Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát đề

Họ và tên: …….. Số báo danh: ……**Mã đề 6111**

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn

Câu 1. Nội dung nào sau đây là một trong những hoạt động nổi bật của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) trong giai đoạn 1999 - 2015?
A. Hợp bàn và thông qua bản Hiến chương ASEAN.
B. Hoàn thành quá trình kết nạp Đông Ti-mo vào tổ chức.
C. Hoàn thiện cơ cấu tổ chức và nguyên tắc hoạt động.
D. Tham gia giải quyết vấn đề hoà bình ở Cam-pu-chia.

Câu 2. Nội dung nào sau đây là bối cảnh thành lập Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết?
A. Đại hội Xô viết thông qua "Sắc lệnh hòa bình" và "Sắc lệnh ruộng đất".
B. Các nước cộng hoà Xô viết phát triển không đồng đều ở nhiều lĩnh vực.
C. Chủ nghĩa xã hội dần dần mở rộng và phát triển sang khu vực Đông Âu.
D. Cục diện hai chính quyền của tư sản và vô sản cùng song song tồn tại.

Câu 3. Năm 2015, Cộng đồng ASEAN chính thức thành lập với mục tiêu tổng quát là
A. Đưa ASEAN trở thành tổ chức hợp tác mạnh nhất hành tinh đủ sức cạnh tranh với EU.
B. Các nước đoàn kết giúp đỡ nhau khi bị xâm lược hoặc xảy ra khủng hoảng về kinh tế.
C. Đưa ASEAN trở thành một tổ chức hợp tác liên chính phủ có mối liên kết sâu rộng.
D. Củng cố khối đoàn kết của ASEAN trên các lĩnh vực quân sự, văn hóa, ngoại giao.

Câu 4. Một trong những mục tiêu thành lập của tổ chức Liên hợp quốc là
A. Là một trung tâm điều hòa hành động của các quốc gia.
B. Thủ tiêu hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân cũ và mới.
C. Ngăn chặn sự hình thành các liên minh quân sự trên thế giới.
D. Triệt tiêu tận gốc mâu thuẫn của trật tự Vécxai - Oasinhtơn.

Câu 5. Quyết định nào sau đây của Hội nghị I-an-ta (2-1945) tạo nên những bất lợi cho cách mạng Việt Nam trong những năm 1945 - 1946?
A. Đông Nam Á vẫn thuộc phạm vi ảnh hưởng của các nước phương Tây.
B. Quân Anh và quân Trung Hoa Dân quốc vào kiểm soát Đông Dương.
C. Liên Xô có phạm vi ảnh hưởng và kiểm soát ở các nước Đông Dương.
D. Quân Anh cùng với quân Pháp làm nhiệm vụ giải giáp quân đội Nhật.

Câu 6. Trong quá trình phát triển, Cộng đồng ASEAN đang đứng trước một trong những thách thức nào sau đây?
A. Mức độ liên kết chặt chẽ và sâu rộng trên cả 3 trụ cột.
B. Sự đồng nhất của các nước thành viên về chế độ chính trị.
C. Khoảng cách phát triển giữa các quốc gia được thu hẹp.
D. Sự chênh lệch về thu nhập và trình độ phát triển kinh tế.

Câu 7. Nội dung nào sau đây là một trong những nguyên nhân thắng lợi của ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông - Nguyên dưới thời Trần (thế kỉ XIII)?
A. Tập trung vào việc xây dựng thành lũy kiên cố.
B. Bồi dưỡng sức dân, củng cố khối đoàn kết dân tộc.
C. Chủ động tấn công để chặn trước thế mạnh của giặc.
D. Tiến công quân giặc một cách thần tốc, bất ngờ.

Câu 8. Thực hiện đường lối cải cách mở cửa (từ năm 1978 đến nay), Trung Quốc đạt được thành tựu nào sau đây?
A. Trở thành cường quốc chế tạo rô-bốt AI trên thế giới.
B. Hoàn thành công cuộc xây dựng chế độ xã hội chủ nghĩa.
C. Là quốc gia đầu tiên xây dựng hệ thống cầu vượt biển.
D. Dẫn đầu thế giới trong lĩnh vực chinh phục vũ trụ.

Câu 9. Cuộc khởi nghĩa đầu tiên của nhân dân Âu Lạc chống lại ách đô hộ của phong kiến phương Bắc là

A. khởi nghĩa Bà Triệu. **B.** khởi nghĩa Lý Bí.
C. khởi nghĩa Phùng Hưng. **D.** khởi nghĩa Hai Bà Trưng.

Câu 10. Từ năm 1945 đến đầu những năm 70 của thế kỉ XX, trật tự thế giới hai cực I-an-ta có biểu hiện nào sau đây?

A. Từ quan hệ đối đầu chuyển sang đồng minh giữa hai hệ thống xã hội đối lập.
B. Xác lập và phát triển nhanh chóng với sự đối đầu diễn ra trên nhiều lĩnh vực.
C. Từ đối đầu chuyển sang kết thúc chiến tranh lạnh giữa hai khối Đông - Tây.
D. Các cuộc chiến tranh trực tiếp giữa Liên Xô và Mỹ bùng nổ ở nhiều khu vực.

Đoạn tư liệu sau và trả lời các câu hỏi từ 11 đến 13:

"... Tôi triệu tập các đại biểu của hai nhóm (Đông Dương và An Nam). Chúng tôi họp vào ngày 6-1. Với tư cách là phái viên Quốc tế Cộng sản có đầy đủ quyền quyết định mọi vấn đề liên quan đến phong trào cách mạng ở Đông Dương, tôi nói cho họ biết những sai lầm và họ phải làm gì. Họ đồng ý thống nhất vào một đảng. Chúng tôi cùng nhau xác định cương lĩnh và chiến lược theo đường lối của Quốc tế Cộng sản. Các đại biểu tổ chức một Trung ương lâm thời gồm 7 ủy viên chính thức và 7 ủy viên dự khuyết. Các đại biểu trở về An Nam ngày 8-2..."

(Báo cáo gửi Quốc tế Cộng sản, Hồ Chí Minh toàn tập, tập 3, tr310)

Câu 11. Nhân vật lịch sử nào sau đây là người triệu tập và chủ trì Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (2 - 1930)?

A. Trần Phú. **B.** Hà Huy Tập. **C.** Lê Hồng Phong. **D.** Nguyễn Ái Quốc.

Câu 12. Tại Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (2 - 1930), Nguyễn Ái Quốc đã thống nhất các tổ chức cộng sản của Việt Nam thành một đảng duy nhất, lấy tên là

A. Đảng Cộng sản Đông Dương. **B.** Đảng Lao động Việt Nam.
C. Đảng Cộng sản Việt Nam. **D.** Đông Dương Cộng sản liên đoàn.

Câu 13. Nội dung nào sau đây là tư tưởng cốt lõi của bản Cương lĩnh chính trị đầu tiên (2 - 1930)?

A. Cơm áo, hòa bình. **B.** Độc lập, tự do. **C.** Hòa bình, dân chủ. **D.** Dân sinh, dân chủ.

Câu 14. Cuộc bầu cử Quốc hội ngày 6-1-1946 của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 đã để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây?

A. Phải biết phân hóa, cô lập kẻ thù của cách mạng.
B. Phát huy sức mạnh làm chủ đất nước của nhân dân.
C. Thực hiện sách lược mềm dẻo trong đấu tranh.
D. Nhân nhượng có giới hạn, có nguyên tắc với kẻ thù.

Câu 15. Thực tiễn công cuộc đổi mới ở Việt Nam từ năm 1986 đến nay đã để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây?

A. Đẩy mạnh phát triển lĩnh vực công nghiệp nặng. **B.** Hiện đại hóa đô thị, công nghiệp hóa nông thôn.
C. Phải thống nhất về tư duy và hành động. **D.** Nhà nước hạn chế can thiệp vào thị trường.

Câu 16. Điều kiện cơ bản phát huy sức mạnh toàn diện của đất nước để thực hiện nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc Việt Nam từ sau tháng 4-1975 là

A. nhận giúp đỡ bên ngoài. **B.** xóa bỏ được cấm vận.
C. độc lập và thống nhất. **D.** chính trị được ổn định.

Câu 17. Một trong những thành tựu cơ bản của Việt Nam trong công cuộc đổi mới đất nước từ 1986 đến nay là

A. nền kinh tế không còn tình trạng lạm phát. **B.** hàng hóa trên thị trường dồi dào, đa dạng.
C. hoàn thành quá trình chuyển đổi số quốc gia. **D.** xóa bỏ được tình trạng tham nhũng.

Câu 18. Thực tiễn xây dựng chủ nghĩa xã hội ở các nước Việt Nam, Lào, Cuba và Trung Quốc hiện nay đã chứng tỏ

A. chủ nghĩa xã hội vẫn đang là hệ thống thế giới mang tính ưu việt.
B. bản chất ưu việt và tiến bộ của hệ thống xã hội chủ nghĩa.
C. quá trình cải tiến, nhận thức, sửa đổi hệ thống xã hội chủ nghĩa.
D. sự thích nghi và tiếp tục phát triển của chủ nghĩa xã hội.

Câu 19. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp trở lại xâm lược của nhân dân Nam Bộ (9.1945) có ý nghĩa như thế nào?

A. Tạo điều kiện cho nhân dân cả nước chuẩn bị cho kháng chiến lâu dài.

B. Giúp quân đội Việt Nam giành quyền chủ động trên chiến trường chính.
C. Làm thất bại hoàn toàn âm mưu "đánh nhanh thắng nhanh" của Pháp.
D. Giữ vững và củng cố được căn cứ địa Việt Bắc của cách mạng cả nước.

Câu 20. Các chiến lược chiến tranh Mỹ thực hiện ở Việt Nam trong giai đoạn 1961 - 1973 không có điểm tương đồng nào sau đây?
A. Tiến hành các cuộc hành quân càn quét và bình định để chiếm đất và giữ dân.
B. Thí điểm một hình thức chiến tranh xâm lược thực dân kiểu mới của đế quốc Mỹ.
C. Quân đội Sài Gòn là lực lượng giữ vai trò chủ yếu trong các chiến lược chiến tranh.
D. Sử dụng viện trợ kinh tế, chính trị, quân sự để củng cố chính quyền Sài Gòn.

Câu 21. Nội dung nào không phải là bối cảnh lịch sử diễn ra Tổng khởi nghĩa tháng Tám 1945?
A. Quần chúng cách mạng đã sẵn sàng đứng lên khởi nghĩa.
B. Chính phủ Trần Trọng Kim hoang mang, dao động.
C. Nhật tuyên bố đầu hàng Đồng minh không điều kiện.
D. Các địa phương đều đã thực hiện khởi nghĩa từng phần.

Câu 22. Những hoạt động yêu nước ban đầu của Nguyễn Tất Thành (1911 - 1919) có ý nghĩa quan trọng nào sau đây?
A. Buộc thực dân Pháp phải công nhận nền độc lập của đất nước Việt Nam.
B. Đặt cơ sở cho việc lựa chọn con đường cứu nước mới ở giai đoạn sau.
C. Chuẩn bị mọi điều kiện về tổ chức cho sự ra đời của Đảng Cộng sản.
D. Xác lập mối quan hệ giữa Việt Nam với các quốc gia trong khu vực.

Câu 23. Nội dung nào sau đây là mục tiêu của Mỹ trong cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc Việt Nam lần thứ hai cuối năm 1972?
A. Thiết lập một hệ thống phòng thủ quân sự chung ở khu vực Đông Nam Á.
B. Thử nghiệm khả năng trinh sát và chiến đấu của loại máy bay mới do Mỹ chế tạo.
C. Giành thắng lợi quân sự quyết định buộc Việt Nam kí hiệp định có lợi cho Mỹ.
D. Ngăn chặn mọi nguồn chi viện từ các nước XHCN vào ba nước Đông Dương.

Câu 24. Nội dung nào sau đây là chủ trương của Bộ Chính trị Trung ương Đảng Lao động Việt Nam trong Đông - Xuân 1953 - 1954?
A. Nhanh chóng xoay chuyển cục diện bại thành thắng trong vòng 18 tháng.
B. Nhanh chóng giành quyền chủ động trên chiến trường chính đồng bằng Bắc Bộ.
C. Tránh tình thế quân đội Việt Nam phải đối phó với nhiều kẻ thù cùng một lúc.
D. Tiến công vào những hướng chiến lược quan trọng mà địch tương đối yếu.

PHẦN II. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý **a), b), c), d)** ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Cho những thông tin trong bảng sau đây:

Giai đoạn	Nội dung
1967- 1976	ASEAN được thành lập và bước đầu phát triển về cơ cấu tổ chức, nguyên tắc hoạt động.
1976- 1999	Thiết lập quan hệ chính trị ổn định trong khu vực, mở rộng ASEAN 5 thành ASEAN 10 và từng bước nâng cao vị thế của ASEAN trên trường quốc tế.
1999- 2015	Hoàn thiện cơ cấu tổ chức, tăng cường hợp tác nội khối và hợp tác quốc tế, từng bước chuẩn bị cho sự ra đời của Cộng đồng ASEAN. Năm 2007, Hiến chương ASEAN được thông qua
2015 - nay	Cộng đồng ASEAN được xây dựng và phát triển với ba trụ cột là Chính trị - An ninh, Kinh tế và Văn hóa - Xã hội; đẩy mạnh hợp tác với các đối tác đối thoại, nâng cao uy tín, vai trò của ASEAN ở khu vực và trên thế giới với khẩu hiệu "Một bản sắc, một tầm nhìn, một cộng đồng".

a) Cộng đồng ASEAN thành lập (2015) thay thế cho tổ chức ASEAN đã nâng tiến trình hợp tác và liên kết khu vực lên tầm cao mới vì hòa bình, hợp tác và cùng phát triển thịnh vượng.
b) Bảng thông tin thể hiện các giai đoạn phát triển chính của tổ chức ASEAN.

c) Việt Nam gia nhập ASEAN là một biểu hiện của đường lối đổi mới toàn diện và đồng bộ do Đảng Cộng sản Việt Nam đề ra từ 1986 đến nay.

d) "Một bản sắc, một tầm nhìn, một cộng đồng" là mục tiêu xây dựng một Cộng đồng ASEAN có sự nhất thể về kinh tế, văn hóa hòa nhập và liên minh quân sự - quốc phòng vững chắc.

Câu 2. Cho đoạn tư liệu sau đây:

"Cách mạng tháng Tám thành công, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời, ngoại giao Việt Nam đứng trước một thử thách lớn khi nhiều lực lượng ngoại bang có mặt trên đất nước mà chưa có một quốc gia nào thực sự ủng hộ nhà nước độc lập non trẻ. Từ đó, cuộc đấu tranh bảo vệ nền độc lập và thống nhất được tiến hành suốt 30 năm (1945 – 1975). Cùng với những chiến thắng quân sự và thắng lợi chính trị, hoạt động ngoại giao Việt Nam đã ghi đậm dấu ấn sâu sắc qua ba bản hiệp định (Hiệp định Sơ bộ năm 1946, Hiệp định Geneva năm 1954 và Hiệp định Paris năm 1973)".

(Vũ Dương Ninh, Lịch sử quan hệ đối ngoại Việt Nam (1940-2000), NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.416)

a) Đấu tranh ngoại giao của Việt Nam trong những năm 1945 - 1975 là một mặt trận độc lập và giành nhiều thắng lợi to lớn.

b) Đoạn tư liệu cho thấy ngay từ khi thành lập, Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã coi trọng công tác đối ngoại.

c) Việc kí kết ba bản hiệp định: Hiệp định Sơ bộ năm 1946, Hiệp định Geneva năm 1954 và Hiệp định Paris năm 1973 phản ánh quá trình đấu tranh để giành trọn vẹn quyền dân tộc cơ bản của nhân dân Việt Nam.

d) Sau 30 năm đấu tranh ngoại giao (1945 - 1975), nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa mới được các quốc gia công nhận độc lập.

Câu 3. Cho đoạn tư liệu sau đây:

"Hội nghị Trung ương lần thứ 15 (mở rộng) đã họp dưới sự chủ tọa của Chủ tịch Hồ Chí Minh để bàn về đường lối của cách mạng Việt Nam trong giai đoạn mới. Hội nghị Trung ương 15 (1959) đề ra nhiệm vụ cơ bản cho cách mạng miền Nam như sau: Nhiệm vụ cơ bản là giải phóng miền Nam khỏi ách thống trị của đế quốc và phong kiến... hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình thống nhất, độc lập, dân chủ, phát triển và giàu mạnh".

(Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đảng toàn tập, t.20, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2002, tr.225, 228)

a) Phương pháp đấu tranh bạo lực cách mạng để đánh đổ đế quốc Mỹ và chính quyền Sài Gòn được Đảng Lao động Việt Nam đề ra lần đầu tiên tại Hội nghị Trung ương lần thứ 15 (1959).

b) Hội nghị Trung ương lần thứ 15 xác định nhiệm vụ cơ bản cách mạng miền Nam là thực hiện "người cày có ruộng".

c) Hội nghị Trung ương lần thứ 15 (1959) đã dẫn đến thắng lợi của phong trào "Đồng khởi" (1959 - 1960), tạo ra bước ngoặt cho cách mạng miền Nam Việt Nam.

d) Hội nghị Trung ương lần thứ 15 (1959) được triệu tập sau thắng lợi của phong trào Đồng khởi.

Câu 4. Cho đoạn tư liệu sau đây:

"Mục tiêu của Công nghiệp hóa, hiện đại hóa là xây dựng nước ta thành một nước công nghiệp có cơ sở vật chất - kỹ thuật hiện đại, cơ cấu kinh tế hợp lý, quan hệ sản xuất tiến bộ, phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất, đời sống vật chất tinh thần cao, quốc phòng an ninh vững chắc, dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh"

(Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII, NXB Chính trị quốc gia, 2000, tr.80)

a) Hoàn thành công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa là điều kiện tiên quyết để Việt Nam tiến hành hội nhập kinh tế quốc tế.

b) Toàn Đảng, toàn dân Việt Nam đã sáng tạo kết hợp sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại để đạt được những thành tựu nêu trên.

c) Đoạn tư liệu trên đề cập một số nội dung cơ bản của đường lối đổi mới giai đoạn 1996 - 2006.

d) Công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa góp phần tạo ra tiềm lực và nâng cao vị thế quốc tế của Việt Nam.

ĐÁP ÁN THAM KHẢO

PHẦN I

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
1	A	9	D	17	B
2	B	10	B	18	D
3	C	11	D	19	A
4	A	12	C	20	C
5	A	13	B	21	D
6	D	14	B	22	B
7	B	15	C	23	C
8	A	16	C	24	D

PHẦN II

Câu	a	b	c	d
1	Sai	Đúng	Đúng	Sai
2	Đúng	Đúng	Đúng	Sai
3	Sai	Sai	Đúng	Sai
4	Sai	Sai	Đúng	Đúng

LỜI GIẢI THAM KHẢO

PHẦN I.

Câu 1. Chọn A.
Giai đoạn 1999 - 2015, ASEAN có hoạt động nổi bật là **họp bàn và thông qua Hiến chương ASEAN năm 2007**. Hiến chương này tạo cơ sở pháp lí quan trọng cho việc xây dựng Cộng đồng ASEAN.
Các phương án khác không phù hợp: Đông Ti-mo chưa được kết nạp ASEAN; vấn đề Cam-pu-chia chủ yếu thuộc giai đoạn trước đó.

Câu 2. Chọn B.
Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết được thành lập trong bối cảnh các nước cộng hòa Xô viết cần liên kết lại, vì sự phát triển giữa các nước không đồng đều và cần phối hợp trên nhiều lĩnh vực.
A là sự kiện sau Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917. C thuộc bối cảnh sau Chiến tranh thế giới thứ hai. D là tình hình nước Nga trước Cách mạng tháng Mười.

Câu 3. Chọn C.
Năm 2015, Cộng đồng ASEAN ra đời nhằm đưa ASEAN trở thành một tổ chức hợp tác liên chính phủ có **mối liên kết sâu rộng hơn**, dựa trên ba trụ cột: Chính trị - An ninh, Kinh tế, Văn hóa - Xã hội.
A nói quá mức. B chỉ nói một khía cạnh hẹp. D sai vì ASEAN không phải liên minh quân sự.

Câu 4. Chọn A.
Một trong những mục tiêu của Liên hợp quốc là trở thành **trung tâm điều hòa các hành động của các quốc gia** nhằm duy trì hòa bình, an ninh quốc tế và thúc đẩy hợp tác.
Các phương án B, C, D không phải mục tiêu trực tiếp khi thành lập Liên hợp quốc.

Câu 5. Chọn A.
Quyết định của Hội nghị I-an-ta về việc Đông Nam Á vẫn thuộc phạm vi ảnh hưởng của các nước phương Tây đã tạo bất lợi cho cách mạng Việt Nam, vì tạo điều kiện để thực dân Pháp quay trở lại xâm lược.
B liên quan nhiều hơn đến việc giải giáp quân Nhật sau này, không phải quyết định trực tiếp của Hội nghị I-an-ta.

Câu 6. Chọn D.
Một thách thức lớn của ASEAN hiện nay là **sự chênh lệch về thu nhập và trình độ phát triển kinh tế** giữa các nước thành viên.
A, C là xu hướng tích cực. B sai vì các nước ASEAN không đồng nhất về chế độ chính trị.

Câu 7. Chọn B.
Một nguyên nhân quan trọng giúp nhà Trần ba lần đánh thắng quân Mông - Nguyên là **bồi dưỡng sức dân, củng cố khối đoàn kết dân tộc**.
Nhà Trần không chủ yếu dựa vào thành lũy kiên cố, cũng không luôn chủ động tấn công trước, mà vận dụng linh hoạt kế sách "vườn không nhà trống", lấy yếu chống mạnh.

Câu 8. Chọn A.
Từ khi cải cách mở cửa năm 1978, Trung Quốc đạt nhiều thành tựu về kinh tế, khoa học - kĩ thuật, công nghiệp chế tạo hiện đại. Trong các phương án, A phù hợp nhất vì phản ánh sự phát triển mạnh của Trung Quốc trong lĩnh vực công nghệ, chế tạo hiện đại.
B, C, D đều là những nhận định không chính xác hoặc phóng đại.

Câu 9. Chọn D.
Cuộc khởi nghĩa đầu tiên của nhân dân Âu Lạc chống ách đô hộ phong kiến phương Bắc là **khởi nghĩa Hai Bà Trưng năm 40**.
Các cuộc khởi nghĩa Bà Triệu, Lý Bí, Phùng Hưng diễn ra sau đó.

Câu 10. Chọn B.
Từ năm 1945 đến đầu những năm 70 của thế kỉ XX, trật tự hai cực I-an-ta được xác lập và phát triển cùng với sự đối đầu gay gắt giữa hai cực Liên Xô - Mĩ trên nhiều lĩnh vực.
C sai vì Chiến tranh lạnh chưa kết thúc trong giai đoạn này.

Câu 11. Chọn D.
Người triệu tập và chủ trì Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam đầu năm 1930 là **Nguyễn Ái Quốc**.
Người đóng vai trò thống nhất các tổ chức cộng sản và soạn thảo Cương lĩnh chính trị đầu tiên là Nguyễn Ái Quốc.

Câu 12. Chọn C.
Tại Hội nghị thành lập Đảng đầu năm 1930, các tổ chức cộng sản được thống nhất thành một đảng duy nhất, lấy tên là **Đảng Cộng sản Việt Nam**.
Đảng Cộng sản Đông Dương là tên gọi từ tháng 10-1930.

Câu 13. Chọn B.
Tư tưởng cốt lõi của Cương lĩnh chính trị đầu tiên là **độc lập và tự do**.
Cương lĩnh xác định nhiệm vụ hàng đầu là đánh đổ đế quốc, làm cho nước Việt Nam được độc lập.

Câu 14. Chọn B.
Cuộc bầu cử Quốc hội ngày 6-1-1946 thể hiện quyền làm chủ của nhân dân trong nhà nước mới. Bài học là phải **phát huy sức mạnh làm chủ đất nước của nhân dân**.

Các phương án A, C, D phù hợp hơn với sách lược đối phó kẻ thù, không phải bài học chính từ cuộc Tổng tuyển cử.

Câu 15. Chọn C.
Công cuộc đổi mới từ năm 1986 đến nay cho thấy muốn đổi mới thành công phải **thống nhất về tư duy và hành động**, đổi mới đồng bộ nhưng có bước đi phù hợp.
A, B chỉ là một số lĩnh vực cụ thể. D sai vì Nhà nước không "hạn chế can thiệp" theo nghĩa buông lỏng thị trường.

Câu 16. Chọn C.
Sau tháng 4-1975, đất nước **độc lập và thống nhất** là điều kiện cơ bản để phát huy sức mạnh toàn diện của dân tộc, thực hiện nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.
Nếu đất nước còn chia cắt thì không thể huy động đầy đủ sức mạnh cả nước.

Câu 17. Chọn B.
Một thành tựu cơ bản của công cuộc đổi mới là hàng hóa trên thị trường trở nên **dồi dào, đa dạng**, đời sống nhân dân từng bước được cải thiện.
A sai vì lạm phát có lúc được kiềm chế nhưng không thể nói "không còn". C, D không đúng với thực tiễn.

Câu 18. Chọn D.
Thực tiễn xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, Lào, Cuba, Trung Quốc hiện nay chứng tỏ **sự thích nghi và tiếp tục phát triển của chủ nghĩa xã hội** trong điều kiện mới.
A sai vì hệ thống xã hội chủ nghĩa thế giới không còn tồn tại như trước năm 1991.

Câu 19. Chọn A.
Cuộc kháng chiến chống Pháp trở lại xâm lược ở Nam Bộ tháng 9-1945 đã kìm chân địch, tạo điều kiện cho cả nước có thêm thời gian chuẩn bị cho cuộc kháng chiến lâu dài.
B, C, D không phù hợp với ý nghĩa trực tiếp của cuộc kháng chiến Nam Bộ năm 1945.

Câu 20. Chọn C.
Không phải chiến lược nào của Mĩ giai đoạn 1961 - 1973 cũng lấy quân đội Sài Gòn làm lực lượng giữ vai trò chủ yếu. Trong chiến lược **Chiến tranh cục bộ**, quân viễn chinh Mĩ giữ vai trò quan trọng, trực tiếp tham chiến với quy mô lớn.
Vì vậy, C là điểm **không tương đồng**.

Câu 21. Chọn D.
Trước Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945, không phải tất cả các địa phương đều đã thực hiện khởi nghĩa từng phần. Khởi nghĩa từng phần chỉ diễn ra ở một số nơi sau Chỉ thị "Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta".
A, B, C đều là bối cảnh thuận lợi dẫn tới Tổng khởi nghĩa.

Câu 22. Chọn B.
Những hoạt động yêu nước ban đầu của Nguyễn Tất Thành từ năm 1911 đến 1919 có ý nghĩa đặt cơ sở cho việc lựa chọn con đường cứu nước mới sau này.
Đến năm 1920, Nguyễn Ái Quốc tìm thấy con đường cứu nước theo khuynh hướng vô sản.

Câu 23. Chọn C.
Mĩ tiến hành chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ hai cuối năm 1972 nhằm giành thắng lợi quân sự quyết định, gây sức ép buộc Việt Nam kí Hiệp định Pari theo hướng có lợi cho Mĩ.
Đây là âm mưu chính trong cuộc tập kích chiến lược bằng B52 cuối năm 1972.

Câu 24. Chọn D.
Trong Đông - Xuân 1953 - 1954, chủ trương của ta là tiến công vào những hướng chiến lược quan trọng mà địch tương đối yếu, buộc địch phải phân tán lực lượng.
Chủ trương này làm phá sản bước đầu kế hoạch Nava của Pháp - Mĩ.

PHẦN II. Giải chi tiết từng ý

Câu 1

a) Sai.
Cộng đồng ASEAN thành lập năm 2015 là bước phát triển mới của ASEAN, nâng cao mức độ liên kết khu vực, nhưng không phải là tổ chức "thay thế" ASEAN. ASEAN vẫn tồn tại với tư cách tổ chức khu vực.

b) Đúng.
Bảng thông tin đã nêu các giai đoạn phát triển chính của ASEAN: từ thành lập, mở rộng thành viên, hoàn thiện cơ cấu, đến xây dựng Cộng đồng ASEAN.

c) Đúng.
Việt Nam gia nhập ASEAN năm 1995 là biểu hiện của đường lối đối ngoại đổi mới: đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ, chủ động hội nhập khu vực và quốc tế.

d) Sai.
Khẩu hiệu "Một bản sắc, một tầm nhìn, một cộng đồng" không có nghĩa ASEAN xây dựng liên minh quân sự - quốc phòng. ASEAN là tổ chức hợp tác khu vực, không phải khối quân sự.

Câu 2

a) Đúng.
Trong giai đoạn 1945 - 1975, đấu tranh ngoại giao là một mặt trận quan trọng, góp phần giành nhiều thắng lợi lớn như Hiệp định Sơ bộ 1946, Hiệp định Giơnevơ 1954, Hiệp định Pari 1973.

b) Đúng.
Đoạn tư liệu cho thấy ngay sau khi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời, ngoại giao Việt Nam đã phải đối mặt với nhiều thử thách và được Nhà nước rất coi trọng.

c) Đúng.
Ba hiệp định lớn phản ánh quá trình đấu tranh lâu dài của nhân dân Việt Nam để từng bước buộc đối phương công nhận các quyền dân tộc cơ bản: độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ.

d) Sai.
Không phải sau 30 năm đấu tranh ngoại giao, Việt Nam Dân chủ Cộng hòa mới được các quốc gia công nhận độc lập. Trước năm 1975, Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã được nhiều nước công nhận và thiết lập quan hệ ngoại giao.

Câu 3

a) Sai.
Hội nghị Trung ương 15 xác định con đường cách mạng miền Nam là sử dụng bạo lực cách mạng trong tình hình mới, nhưng phương pháp bạo lực cách mạng không phải lần đầu tiên được Đảng đề ra trong lịch sử cách mạng Việt Nam.

b) Sai.
Nhiệm vụ cơ bản của cách mạng miền Nam được Hội nghị Trung ương 15 xác định là giải phóng miền Nam khỏi ách thống trị của đế quốc và phong kiến, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam. Không phải nhiệm vụ cơ bản là "người cày có ruộng".

c) Đúng.
Nghị quyết Hội nghị Trung ương 15 đã mở đường cho phong trào Đồng khởi 1959 - 1960, làm chuyển cách mạng miền Nam từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công.

d) Sai.
Hội nghị Trung ương 15 diễn ra năm 1959, trước phong trào Đồng khởi 1959 - 1960. Vì vậy không thể nói hội nghị được triệu tập sau thắng lợi của phong trào Đồng khởi.

Câu 4

a) Sai.
Việt Nam không cần hoàn thành công nghiệp hóa, hiện đại hóa rồi mới hội nhập kinh tế quốc tế. Trên thực tế, Việt Nam vừa tiến hành công nghiệp hóa, hiện đại hóa, vừa chủ động hội nhập quốc tế.

b) Sai.
Đoạn tư liệu nêu mục tiêu của công nghiệp hóa, hiện đại hóa, chưa phải là những thành tựu đã đạt được. Vì vậy nói "đạt được những thành tựu nêu trên" là không chính xác.

c) Đúng.
Đoạn tư liệu trích từ Văn kiện Đại hội VIII, phản ánh một số nội dung cơ bản của đường lối đổi mới, đặc biệt là đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong giai đoạn từ sau năm 1996.

d) Đúng.
Công nghiệp hóa, hiện đại hóa góp phần xây dựng cơ sở vật chất - kĩ thuật, phát triển kinh tế, tăng cường quốc phòng - an ninh, từ đó nâng cao tiềm lực và vị thế quốc tế của Việt Nam.